

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2011/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2011

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Quy định về việc cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUY ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung nội dung quy định tại một số điều của Quy định về việc cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT) như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 Điều 6

“a) Đối với hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ:

- Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành địa chất, địa chất thủy văn, khoan và có ít nhất hai (02) năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề; hoặc công nhân khoan có tay nghề bậc 3/7 hoặc tương đương trở lên và có ít nhất bốn (04) năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề;

- Đã trực tiếp tham gia thiết kế, lập báo cáo hoặc thi công khoan ít nhất năm (05) công trình thăm dò, khai thác nước dưới đất.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 13

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1:

“1. Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất nộp hai (02) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép; sao gửi một (01) bộ hồ sơ tới Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương nơi đăng ký địa chỉ thường trú của tổ chức, cá nhân đối với trường hợp cơ quan thụ lý hồ sơ là Cục Quản lý tài nguyên nước. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất (theo Mẫu số 01a-M ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Quyết định thành lập tổ chức hoặc giấy đăng ký hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (Bản sao có chứng thực hoặc Bản sao chụp có xác nhận của cơ quan cấp, trường hợp chỉ có Bản sao chụp thì phải kèm Bản chính để đối chiếu);

c) Văn bằng, chứng chỉ của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật (Bản sao có chứng thực hoặc Bản sao chụp có xác nhận của cơ quan cấp, trường hợp chỉ có Bản sao chụp thì phải kèm Bản chính để đối chiếu) và hợp đồng lao động đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hợp đồng lao động với người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật;

d) Bản khai kinh nghiệm chuyên môn trong hoạt động khoan thăm dò, khoan khai thác nước dưới đất của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (theo Mẫu số 01c ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT).”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4:

“4. Quyết định cấp phép:

Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép quyết định cấp giấy phép hành nghề (theo Mẫu số 01d và Mẫu số 01đ ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT); trường hợp không chấp nhận cấp phép, phải thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do để cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép.

Giấy phép đã cấp được trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép tại cơ quan thụ lý hồ sơ hoặc gửi qua đường bưu điện.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14

“1. Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất nộp hai (02) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép; sao gửi một (01) bộ hồ sơ tới Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương nơi đăng ký địa chỉ thường trú của tổ chức, cá nhân đối với trường hợp cơ quan thụ lý hồ sơ là Cục Quản lý tài nguyên nước. Hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (theo Mẫu số 02a-M ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Bản sao giấy phép đã được cấp;

c) Bảng tổng hợp các công trình khoan thăm dò, khoan khai thác nước dưới đất do tổ chức, cá nhân thực hiện trong thời gian sử dụng giấy phép đã được cấp (theo Mẫu số 02b ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT);

d) Đối với trường hợp đề nghị gia hạn giấy phép mà có sự thay đổi người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật thì ngoài những tài liệu quy định tại các điểm a, b và c của khoản này, hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép còn bao gồm:

- Văn bằng, chứng chỉ của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật (Bản sao có chứng thực hoặc Bản sao chụp có xác nhận của cơ quan cấp, trường hợp chỉ có Bản sao chụp thì phải kèm Bản chính để đối chiếu) và hợp đồng lao động đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hợp đồng lao động với người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật;

- Bản khai kinh nghiệm chuyên môn (theo Mẫu số 01c ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT) của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật.”

4. Bổ sung điểm c, khoản 2, Điều 15

“c) Thời hạn quyết định cấp lại giấy phép và cách thức trả giấy phép thực hiện như quy định tại khoản 4 Điều 13 của Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã được sửa đổi, bổ sung.”

Điều 2. Bãi bỏ, thay thế, một số mẫu hồ sơ cấp phép của Quy định về cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất ban hành kèm theo Quyết định số 17/2006/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

1. Bãi bỏ mẫu số 01b;
2. Thay thế Mẫu số 01a bằng Mẫu số 1a-M ban hành kèm theo Thông tư này;
3. Thay thế Mẫu số 02a bằng Mẫu 2a-M ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2011.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thái Lai

Mẫu số 01a - M**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP
HÀNH NGHỀ KHOAN NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

Kính gửi: (1)

1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép

1.1. Tên tổ chức, cá nhân:.....(2)

1.2. Địa chỉ :.....(3)

1.3. Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:.....(đối với cá nhân đề nghị cấp phép). (4)

1.4. Điện thoại: Fax: E-mail:

1.5. Quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày.... tháng.... năm do..... (đối với tổ chức đề nghị cấp phép) (5)

1.6. Bản kê khai năng lực chuyên môn kỹ thuật hành nghề khoan nước dưới đất của tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép:

a) Nguồn nhân lực:

- Thủ trưởng đơn vị hành nghề (đối với tổ chức) hoặc cá nhân: *(họ tên, trình độ chuyên môn/ngành nghề được đào tạo, số năm công tác và kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề).*- Người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật: *(họ tên, trình độ chuyên môn/ngành nghề được đào tạo, số năm công tác và kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề).*

- Tổng số người:..... người, trong đó:

+ Số người có trình độ đại học trở lên:..... người.

+ Số công nhân, trung cấp hoặc tương đương:..... người.

b) Máy móc, thiết bị chủ yếu:

- Máy khoan:

Tên máy, thiết bị khoan	Ký, mã hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Công suất	Đường kính khoan lớn nhất (mm)	Chiều sâu khoan lớn nhất (m)	Số lượng (bộ)
Liệt kê chi tiết từng loại thiết bị khoan (là tài sản của tổ chức, cá nhân)							

- Thiết bị khác:

Tên máy, thiết bị	Ký, mã hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật chủ yếu	Số lượng (bộ)
Liệt kê chi tiết tên từng loại thiết bị của tổ chức, cá nhân (máy bơm các loại, máy nén khí, thiết bị đo địa vật lý dụng cụ đo mực nước, lưu lượng, máy định vị GPS...)					

2. Tình hình thực hiện các quy định của giấy phép:

.....(2)

3. Lý do đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép:

.....(3)

4. Thời gian đề nghị gia hạn/nội dung đề nghị điều chỉnh giấy phép:

- Thời hạn đề nghị gia hạn: (ghi rõ số tháng/hoặc năm nhưng tối đa không quá 03 năm)

- Nội dung đề nghị điều chỉnh: (ghi rõ quy mô đề nghị điều chỉnh).

5. Giấy tờ tài liệu nộp kèm theo đơn này gồm có:

.....(4)

(tên tổ chức/cá nhân đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép) đã sao gửi một (01) bộ hồ sơ tới Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố

.....(5)

(tên tổ chức/cá nhân đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép) có đủ năng lực chuyên môn kỹ thuật để hành nghề khoan nước dưới đất quy mô..... Đề nghị (tên cơ quan cấp phép) xem xét gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất theo những nội dung nêu trên. (tên tổ chức/cá nhân đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép) cam kết chấp hành đúng nội dung quy định của giấy phép và các quy định của pháp luật về tài nguyên nước./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Tổ chức/cá nhân đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN VIẾT ĐƠN

- (1) Tên cơ quan cấp phép: Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu hành nghề với quy mô lớn) hoặc UBND tỉnh/thành phố (nếu hành nghề với quy mô vừa và nhỏ).
- (2) Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép.
- (3) Ghi rõ địa chỉ (số nhà, đường phố/thôn/ấp, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/TP, tỉnh/TP) nơi đăng ký địa chỉ thường trú của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.
- (4) Cá nhân đề nghị cấp phép hành nghề phải nộp kèm bản sao có chứng thực Chứng minh nhân dân hoặc bản sao chụp kèm bản chính để đối chiếu.
- (5) Tên cơ quan ký quyết định thành lập tổ chức hoặc tên cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- (6) Ghi rõ quy mô đề nghị cấp phép hành nghề là: nhỏ, vừa, hoặc lớn.
- (7) Ghi rõ số năm đề nghị cấp phép hành nghề (nhưng không quá 5 năm).
- (8) Liệt kê danh mục giấy tờ, tài liệu gửi kèm theo hồ sơ.
- (9) Tên tỉnh/thành phố nơi đăng ký địa chỉ thường trú của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ là Cục Quản lý tài nguyên nước).

Ghi chú: Hồ sơ đề nghị cấp phép gửi tới Cục Quản lý tài nguyên nước đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; gửi tới Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh/thành phố.

Mẫu số 02a-M
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG
GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHOAN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

Kính gửi:(1)

1. Chủ giấy phép

1.1. Tên chủ giấy phép:.....

1.2. Địa chỉ:.....

1.3. Điện thoại: Fax: E-mail:

1.4. Quyết định thành lập (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... ngày..... tháng.... năm do (tên cơ quan ký quyết định thành lập hoặc tên cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp).

1.5. Các thông tin về giấy phép đã được cấp: (Giấy phép số....., cấp ngày..... tháng.... năm....., cơ quan cấp...; quy mô hành nghề..., thời gian hành nghề...).

1.6. Bản kê khai năng lực chuyên môn kỹ thuật hành nghề khoan nước dưới đất của tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép: (đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh quy mô hành nghề).

a) Nguồn nhân lực:

- Thủ trưởng đơn vị hành nghề (đối với tổ chức) hoặc cá nhân: (họ tên, trình độ chuyên môn/ngành nghề được đào tạo, số năm công tác và kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề).

- Người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật: (họ tên, trình độ chuyên môn/ngành nghề được đào tạo, số năm công tác và kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề).

- Tổng số người:.....người, trong đó:

+ Số người có trình độ đại học trở lên:.....người.

+ Số công nhân, trung cấp hoặc tương đương:.....người.

b) Máy móc, thiết bị chủ yếu:

- Máy khoan:

Tên máy, thiết bị khoan	Ký, mã hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Công suất	Đường kính khoan lớn nhất (mm)	Chiều sâu khoan lớn nhất (m)	Số lượng (bộ)
Liệt kê chi tiết tên từng loại thiết bị khoan (là tài sản của tổ chức, cá nhân)							

- Thiết bị khác:

Tên máy, thiết bị	Ký, mã hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật chủ yếu	Số lượng (bộ)
Liệt kê chi tiết tên từng loại thiết bị của tổ chức, cá nhân (máy bơm các loại, máy nén khí, thiết bị đo địa vật lý dụng cụ đo mực nước, lưu lượng, máy định vị GPS...)					

2. Nội dung đề nghị cấp phép:

2.1. Quy mô hành nghề: (6)

2.2. Thời gian hành nghề: (7)

3. Giấy tờ tài liệu nộp kèm theo đơn này gồm có:

.....
.....(8)

(tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) đã sao gửi một (01) bộ hồ sơ tới Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố.....(9)

(tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) có đủ máy móc thiết bị và năng lực chuyên môn để hành nghề khoan thăm dò, khoan khai thác nước dưới đất với các nội dung đề nghị cấp phép nêu trên.

Đề nghị (tên cơ quan cấp phép) xem xét và cấp giấy phép hành nghề cho (tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép).

(tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) cam kết chấp hành đúng quy trình kỹ thuật khoan, các quy định về bảo vệ nguồn nước dưới đất và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

.....ngày....tháng.....năm.....

Tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN VIẾT ĐƠN

(1) Tên cơ quan cấp phép: Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu hành nghề với quy mô lớn) hoặc UBND tỉnh/thành phố (nếu hành nghề với quy mô vừa và nhỏ).

(2) Chủ giấy phép tự đánh giá về tình hình thực hiện quy định của giấy phép trong quá trình hành nghề như: tuân thủ quy trình kỹ thuật khoan, bảo vệ nguồn nước dưới đất, về thực hiện chế độ báo cáo, kết quả các công trình thăm dò, khoan khai thác nước dưới đất; về tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các quy định khác của pháp luật có liên quan....

(3) Nêu rõ những lý do: về thời hạn của giấy phép đã được cấp, thay đổi về năng lực chuyên môn kỹ thuật,... so với thời điểm được cấp giấy phép cũ,

(4) Liệt kê danh mục giấy tờ, tài liệu gửi kèm theo hồ sơ.

(5) Tên tỉnh/thành phố nơi đăng ký địa chỉ thường trú của tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép (trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ là Cục Quản lý tài nguyên nước).

Ghi chú: Hồ sơ đề nghị cấp gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép gửi tới Cục Quản lý tài nguyên nước đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; gửi tới Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh/thành phố.